TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 176/2019/HS-PT
Ngày: 18 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Minh Tuân

Các Thẩm phán: Ông Trần Khánh Hồng

Bà Nguyễn Thị Lan Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thúy Linh – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 152/2019/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2019, do có kháng cáo của bị cáo Quách Thị T và Trần Quang T1 đối với bản án hình sự sơ thẩm số 59/2019/HSST ngày 19/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Quách Thị T, tên gọi khác: Quách Thị N; Sinh năm 1979; Nơi đăng ký HKTT: Xóm ĐT 2, xã QS, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quách Văn Đ, và bà Trần Thị Q; có chồng là Cù Văn H, có 03 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, Tiền sự: Không có. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú, trước đó bị tạm giữ từ ngày 04/01/2019 đến ngày 11/01/2019. (có mặt).

2. Trần Quang T1, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1973; Nơi đăng ký HKTT: Khu 11, xã ND, huyện TB, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: Xóm 8, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Đ1, và bà Đỗ Thị N1; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, Tiền sự: Không có. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú, trước đó bị tạm giữ từ ngày 03/01/2019 đến ngày 11/01/2019, (có mặt).

Trong vụ án này còn có bị cáo Hoàng Văn S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không bị kháng nghị, vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 03/01/2019, tại gia đình chị Lê Thị Lan P (sinh năm 1976 ở xóm 8, thị trấn SC, huyện ĐH) Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối Trần Quang T1 và Dương Văn B (sinh năm 1971, trú quán xóm LC, xã KM, huyện ĐH) đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề khi T1 đang có hành vi ghi số lô, số đề vào bảng đề.Thu giữ 01 tập bìa màu xanh bên trong có các tờ giấy A4 có các số tự nhiên liên quan đến việc mua bán số lô, số đề. 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1208 màu đen có số Imel 355955045828080, lắp sim số 0982615066, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1208 màu tím số Imel 356712053084091 lắp sim số 0396632685 của Trần Quang T1 đang cầm trên tay, thu giữ tại túi áo khoác T1 đang mặc số tiền 51.000đ, kiểm tra thu giữ tại túi quần phía sau bên phải T1 đang mặc số tiền 17.900.000đ, thu giữ tại túi quần phía trước bên trái T1 đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1208 màu xanh 358252043192686 lắp sim số 0982856976; Thu giữ trên mặt tủ đựng kem 01 bút bi, trên thân bút có ghi chữ "matixs F0 - 024".

Thu giữ trên tay Dương Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, thu giữ tại túi quần phía trước bên trái số tiền 8.000.000đ, tại túi quần phía sau bên phải số tiền 559.000đ.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T1 và B thu giữ toàn bộ vật chứng rồi đưa về cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đồng Hỷ để điều tra theo thẩm quyền .

Tại cơ quan điều tra, T1 khai nhận bản thân là thư ký ghi số lô, số đề rồi chuyển cho Quách Thị T (sinh năm 1979 ở xóm ĐT 2, xã QS, huyện ĐH) để hưởng phần trăm chênh lệch.

Hồi 19 giờ 05 phút cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở của Quách Thị T kết quả thu giữ trên người T những đồ vật sau: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, loại máy 206V0358, có lắp sim số 0965440241; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG galasy S6 edge, có lắp sim số 0966482392, số tiền 9.068.000đ; thu giữ tại ô thoáng phòng vệ sinh 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA301V02.33 màu xanh, lắp sim số 0972991639, qua kiểm tra có nhiều tin nhắn liên quan đến việc mua bán số lô,

số đề; thu giữ trong ngăn bên trái của tủ gỗ kê trong buồng ngủ gia đình T số tiền 36.400.000đ.

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 04/01/2019, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đồng Hỷ tiến hành bắt khẩn cấp đối với Quách Thị T về hành vi đánh bạc. T khai hàng ngày nhận bảng lô, bảng đề của Trần Quang T1 và nhận trực tiếp tin nhắn của Hoàng Văn S đánh bạc.

Đến ngày 05/01/2019, Hoàng Văn S đến Công an huyện Đồng Hỷ đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng tháng 6 năm 2014, Quách Thị T đã đứng ra làm thư ký mua bán số lô, số đề cho nhiều người và nhận bảng lô, đề của các thư ký khác để kiếm lời, hàng ngày các thư ký có trách nhiệm mua bán số lô, số đề với các con bạc trên địa bàn xã QS, huyện ĐH, tỉnh TN rồi chuyển cho T, sau đó T tổng hợp lại rồi chuyển cho Đinh Thị X (sinh năm 1982, trú quán xóm V, xã HT, huyện ĐH).

Việc thực hiện trao đổi mua bán số lô, số đề của T với các thư ký và các con bạc được thực hiện bằng hình thức nhắn tin cho nhau vào máy điện thoại. T dùng số điện thoại di động 0972991639 lắp trên chiếc điện thoại NOKIA 301 màu xanh có số Imel có số Ieml 1: 357276055757566, số Imel 2: 357276055757574 để liên lạc với các thư ký và người mua số lô, số đề trực tiếp với mình.

Đối với các thư ký T bán với giá tiền 21.700đ/01 điểm lô, số đề là 75%/1.000đ. (tức là cứ 10.000đ, T sẽ thu 7.500đ).

Đối với những người mua số lô, số đề trực tiếp của T thì T bán với giá tiền 22.000đ/ 01 điểm lô, số đề là 90%/ 1.000đ. (tức là cứ 10. 000đ, T sẽ thu 9.000đ). Đối với số lô, số đề T chỉ nhận tin nhắn hoặc bán trước 18 giờ hàng ngày.

Quá trình điều tra xác định, trong khoảng thời gian từ ngày 15/12/2018 đến ngày 03/01/2019, Trần Quang T1 đã đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề với nhiều người trong nhiều ngày (20 ngày) rồi chuyển cho T để hưởng hoa hồng chênh lệch, tổng số tiền T1 đã chuyển cho T là 353.699.000đ, riêng ngày 03/01/2019 T1 đã bán số lô, số đề được số tiền 13.164.000đ nhưng chưa kịp chuyển cho T thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Số tiền T1 đã được hưởng lợi là 3.506.900đ. Đối với T: Ngày 03/01/2019 T bán số lô, số đề cho nhiều người với tổng số tiền là 14.936.000đ.

Tại bản án sơ thẩm số 59/2019/HSST ngày 19/9/2019, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố các bị cáo Quách Thị T và Trần Quang T1 phạm tội: "Tổ chức đánh bạc";

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Quách Thị T 15 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án;

- Xử phạt bị cáo Trần Quang T1 13 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Phạt bổ sung mỗi bị cáo 20.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn S, xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/9/2019, các bị cáo Quách Thị T và Trần Quang T1 có đơn kháng cáo xin cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu và xin được cải tạo tại địa phương.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội: "Tổ chức đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, mức án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội nhiều lần, trong thời gian dài vì vậy không có căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho các bị cáo được hưởng án treo. Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của các bị cáo Quách Thị T và Trần Quang T1 gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Từ đầu năm 2015, Quách Thị T nảy sinh ý định mua bán số lô, số đề cho nhiều người và nhận bảng lô, đề của thư ký

khác để kiếm lời, hàng ngày thư ký có trách nhiệm mua bán số lô, số đề với các con bạc trên địa bàn xã QS, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên rồi chuyển cho T. Để thực hiện hành vi phạm tội của mình, T sử dụng điện thoại di động để nhận tin nhắn của Trần Quang T1 số lô, số đề T1 chuyển cho mình từ ngày 15/12/2018 đến ngày 03/01/2019. Ngoài ra, vào ngày 03/01/2019 T còn nhận trực tiếp số lô số đề từ Hoàng Văn S và một số đối tượng khác chuyển cho mình trước khi mở thưởng kết quả xổ số miền Bắc hàng ngày. Số tiền các bị cáo T, T1 đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với những đối tượng khác bị cáo T cho rằng tổng hợp lại rồi chuyển cho Đinh Thị X (sinh năm 1982, trú quán xóm V, xã HT, huyện ĐH) cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Hỷ đã tiến hành xác minh, X không có mặt tại địa phương nên chưa có cơ sở để xác định đối tượng trên có tham gia đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với T nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi phạm tội của mình được xác định cụ thể như sau: Trần Quang T1 đã đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề với nhiều người trong nhiều ngày (20 ngày) rồi chuyển cho T để hưởng hoa hồng chênh lệch, tổng số tiền T1 đã chuyển cho T là 353.699.000đ, riêng ngày 03/01/2019 T1 đã bán số lô, số đề được số tiền 13.164.000đ nhưng chua kịp chuyển cho T thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Số tiền T1 đã được hưởng lợi là 3.506.900đ. Đối với T: Ngày 03/01/2019 T bán số lô, số đề cho nhiều người với tổng số tiền là 14.936.000đ. Với hành vi nêu trên, các bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo:* Mặc dù các bị cáo biết việc việc ghi bán số lô, số đề, sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn thu lời bất chính, các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo bán số lô, số đề nhiều lần, trong một thời gian dài. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, vai trò của các bị cáo trong vụ án, nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, mức án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với các bị cáo là thỏa đáng, không nặng, đồng thời không có căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho các bị cáo được hưởng án treo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức án của bản án sơ thẩm.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận

[4]. *Về án phí hình sự phúc thẩm*: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Quách Thị T và Trần Quang T1, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 59/2019/HSST ngày 19/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Quách Thị T (tên gọi khác: Quách Thị N) và Trần Quang T1 phạm tội: "Tổ chức đánh bạc".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt: Bị cáo Quách Thị T (tên gọi khác: Quách Thị N) 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 04/01/2019 đến ngày 11/01/2019. - Xử phạt bị cáo Trần Quang T1 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 03/01/2019 đến ngày 11/01/2019.

2. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc các bị cáo Quách Thị T và Trần Quang T1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 59/2019/HSST ngày 19/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh TN có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- TAND, VKSND H. Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS H. Đồng Hỷ;
- Công an H. Đồng Hỷ;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Tuân